

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PT
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2017/DS-ST

Ngày: 29-9-2017

V/v “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng(vay tài sản)*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Chí Keo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

2. Ông Võ Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết- Thư ký Tòa án nhân dân huyện PT.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 171/2017/TLST- DS ngày 12 tháng 7 năm 2017 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng (vay tài sản)*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2017/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự :

1. Nguyên đơn: **NH** (sau viết tắt: Ngân hàng)

Địa chỉ trụ sở chính: 89, LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố HN.

Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Thành C, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ khách hàng cá nhân – (Văn bản Ủy quyền số 2260/2017/UQ-..... ngày 07/06/2017 của Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH quản lý tài sản NH kiêm Phó Giám đốc Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ phía Nam, ...).

Địa chỉ liên hệ: tầng 9, ...: 1-1A-2 TĐT, phường BN, Quận, thành phố HCM.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1985.

Địa chỉ cư trú: tổ 6, ấp PĐ, xã PL, huyện PT, tỉnh An Giang.

(Ông Phạm Thành C, ông Nguyễn Văn D có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đại diện của nguyên đơn ông Phạm Thành C trình bày: NH có cho ông Nguyễn Văn D thường trú tại: ấp PĐ, xã PL, huyện PT, tỉnh An Giang vay vốn với nội dung cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số: 9570603/GDH/HĐTD ký ngày 07/10/2016, giải ngân theo khế ước nhận nợ số: 01/9570603/GDH/HĐTD ký cùng ngày thì ông D đã nhận số tiền vay: 840.000.000đồng (Tám trăm bốn mươi triệu đồng), mục đích vay: Vay mua xe ô tô, thời hạn vay: 72 tháng (từ ngày 07/10/2016 đến ngày 07/10/2022), lãi suất tại thời điểm hiện tại: 13%/năm, định kỳ điều chỉnh lãi suất 03 tháng /lần, phương thức trả vốn gốc và lãi vào ngày 07 hàng tháng.

Do ông D vi phạm hợp đồng, không thực hiện đúng như nội dung thỏa thuận. Nay, yêu cầu Tòa án giải quyết:

Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 07/06/2017:

+ Nợ gốc:	804.999.000đồng
+ Nợ lãi quá hạn:	29.131.204đồng
+ Tổng cộng:	834.130.204đồng

Tổng số tiền ông Nguyễn Văn D còn nợ theo HĐTD nêu trên là: 834.130.204đồng (*Tám trăm ba mươi bốn triệu một trăm ba mươi nghìn hai trăm lẻ bốn đồng*).

Tài sản thế chấp để bảo đảm cho số tiền vay tại hợp đồng tín dụng nêu là: Quyền sở hữu/sử dụng 01 chiếc xe Đâu kéo, nhãn hiệu HOWO, số khung: LZZ5CLNB9FW921843, số máy: MC073430150207810207, biển kiểm soát: 67C-064.95, đứng tên của ông Nguyễn Văn D theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 011099 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an Tỉnh An Giang cấp ngày 06/10/2016. Theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 9570603/GDH/HĐTCSP ký ngày 07/10/2016. Chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án ngày 07/10/2016 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Tp. HCM.

Yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn D thường trú tại: ấp PĐ, xã PL, huyện PT, tỉnh An Giang trả ngay một lần cho NH số nợ gốc là: 804.999.000đồng và lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 07/6/2017 là: 29.131.204đồng, tổng cộng: 834.130.204đồng (*Tám trăm ba mươi bốn triệu một trăm ba mươi nghìn hai trăm lẻ bốn đồng*). Ngoài ra, ông D còn phải chịu lãi quá hạn do việc chậm thi hành án cho đến khi trả xong số nợ còn lại theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số: 9570603/GDH/HĐTD ký ngày 07/10/2016.

Bị đơn ông Nguyễn Văn D trình bày: Ông thừa nhận có ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp và còn nợ NH số tiền tính đến ngày 07/06/2017: nợ gốc 804.999.000đồng và lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 07/6/2017 là: 29.131.204đồng, tổng cộng: 834.130.204đồng đúng như đại diện nguyên đơn trình bày, do hợp đồng vận chuyển bị cắt nên không chạy được không có thu nhập nên không có khả năng hoàn trả vốn và lãi cho ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH :

* Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử vụ án dân sự thấy :

** Về thủ tục tố tụng:*

[1] Ông Nguyễn Văn D thực hiện giao dịch vay tài sản với NH với tư cách cá nhân, không đăng ký kinh doanh nên Tòa án thụ lý vụ án dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Theo văn bản Ủy quyền số: Văn bản ủy quyền số 04/UQ –HĐQT- NHCT ngày 18 tháng 01 năm 2017 về việc ủy quyền tham gia tố tụng của NH người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Thành C. Như vậy, ông C tham gia tố tụng tại Tòa.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, đại diện NH yêu cầu ông Nguyễn Văn D trả số tiền 804.999.000đồng và lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 07/06/2017 là: 29.131.204đồng, tổng cộng: 834.130.204đồng.

[3] Xét, căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 9570603/GDH/HĐTD ký ngày 07/10/2016, giải ngân theo khế ước nhận nợ số: 01/9570603/GDH/HĐTD ký cùng ngày, ông D đã nhận đủ 840.000.000đ số tiền vay, thời hạn vay 72 tháng từ ngày 07/10/2016 đến 07/10/2022, hình thức vay thế chấp và phương thức trả như sau: Trả lãi hàng tháng vào ngày 07 dương lịch. Ông D thực hiện nghĩa vụ không đúng theo nội dung hợp đồng nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán của người vay đối với Ngân hàng. Ngày 10 tháng 05 năm 2017, Ngân hàng thông báo khởi kiện và thu hồi nợ trước hạn đối với ông Nguyễn Văn D nhưng ông vẫn không thực hiện nên Ngân hàng căn cứ vào Điều 6, điều 10 của Hợp đồng tín dụng nêu trên chấm dứt hợp đồng trước hạn và khởi kiện ông D trước Tòa là hoàn toàn có căn cứ. Tại phiên Tòa, ông D thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền vay gốc: 804.999.000đồng và lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 07/6/2017 là: 29.131.204đồng, tổng cộng: 834.130.204đồng nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn xin được trả từ từ nhưng đại diện NH không chấp nhận nên không có cơ sở để xem xét. Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Văn D phải trả cho NH số tiền gốc 804.999.000đồng và lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 07/6/2017

là: 29.131.204đồng, tổng cộng: 834.130.204đồng và ông D còn phải trả lãi theo mức lãi suất trong hạn, lãi quá hạn từ ngày 07/6/2017 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ đúng như nội dung Hợp đồng tín dụng số: 9570603/GDH/HĐTD ký ngày 07/10/2016.

[4] Đối với yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp của NH đối với khoản vay nói trên, để đảm bảo cho khoản vay, hai bên đã ký kết hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 9570603/GDH/HĐTCSP ký ngày 07/10/2016 đối với ông Nguyễn Văn D cho đến khi trả dứt các khoản nợ cho NH đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Tp.HCM ngày 07/10/2016 vì vậy hợp đồng giữa hai bên là hợp pháp. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp nói trên để đảm bảo nghĩa vụ của bị đơn.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: NH không phải chịu án phí và được hoàn trả tiền tạm ứng án phí, bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 144; Điều 147; Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471, Điều 474, Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Căn cứ các Điều 91; 95 của Luật các tổ chức tín dụng 2010; Điều 319 Luật thương mại 2005; Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NH đối với ông Nguyễn Văn D.

Buộc ông Nguyễn Văn D phải trả cho NH số tiền vốn gốc: 804.999.000đồng và lãi trong hạn, lãi quá hạn tạm tính đến hết ngày 07/06/2017 là: 29.131.204đồng, tổng cộng: 834.130.204đồng.

Duy trì hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 9570603/GDH/HĐTCSP ký ngày 07/10/2016 đối với ông Nguyễn Văn D cho đến khi trả dứt các khoản nợ cho NH.

Kể tiếp sau ngày 07/06/2017, mà ông Nguyễn Văn D không thi hành dứt điểm số tiền trên, thì còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ này.

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Văn D phải chịu án phí: 37.023.906 đồng (làm tròn: 37.023.000) đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PT.

NH không phải chịu án phí, hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho NH: 19.000.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00016033 ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PT.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện PT;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Chí Keo